

TỔNG QUAN DẠY HỌC NGOẠI NGỮ GẮN LIỀN VỚI VĂN HÓA BẢN ĐỊA

Nguyễn Đức Quang
Trường Đại học công nghệ thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Việc giảng dạy ngôn ngữ thứ hai tích hợp văn hóa đã chứng minh vai trò thiết yếu trong việc nâng cao hiệu quả học tập và phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa (ICC) của học sinh. Các nghiên cứu từ Byram (1997), Fantini (2000), Corbett (2003), Liddicoat & Scarino (2013), và Lê Thị Thu Hà (2020) đều nhấn mạnh rằng ngôn ngữ không thể tách rời khỏi văn hóa. Việc hiểu biết về văn hóa mục tiêu giúp học sinh không chỉ học ngôn ngữ một cách chính xác mà còn tương tác và thích nghi trong các bối cảnh văn hóa đa dạng. Các phương pháp giảng dạy như sử dụng tình huống văn hóa, phân tích tài liệu văn hóa, và các hoạt động tương tác giúp phát triển ICC. Nghiên cứu của Lê Thị Thu Hà về giảng dạy tiếng Nhật tại Việt Nam đặc biệt làm nổi bật hiệu quả của việc tích hợp yếu tố văn hóa vào giảng dạy, cải thiện kỹ năng ngôn ngữ và khả năng giao tiếp của học sinh. Tổng quan các nghiên cứu cho thấy rằng việc tích hợp văn hóa vào giảng dạy ngôn ngữ là cần thiết để chuẩn bị cho học sinh trở thành những người giao tiếp toàn cầu có khả năng thích ứng với sự đa dạng văn hóa.

Từ khóa: văn hóa; dạy học ngoại ngữ; mối quan hệ; ngoại ngữ

OVERVIEW OF FOREIGN LANGUAGE TEACHING INTEGRATED WITH LOCAL CULTURE

Nguyen Duc Quang
Ho Chi Minh City University of Technology (HUTECH)

Abstract: Integrating cultural elements into second language teaching has proven essential in enhancing learning outcomes and developing students' intercultural communicative competence (ICC). Studies by Byram (1997), Fantini (2000), Corbett (2003), Liddicoat & Scarino (2013), and Lê Thị Thu Hà (2020)...emphasize that language cannot be separated from culture. Understanding the target culture enables students not only to learn the language accurately but also to interact and adapt effectively in diverse cultural contexts. Teaching methods such as using cultural scenarios, analyzing cultural materials, and engaging in intercultural activities help develop ICC. Lê Thị Thu Hà's research on Japanese language teaching in Vietnam highlights the effectiveness of integrating cultural elements into teaching, improving students' language skills and communicative abilities. A review of these studies shows that integrating culture into language teaching is crucial for preparing students to become global communicators capable of adapting to cultural diversity.

Keywords: culture; foreign language teaching; relationship; foreign language

Nhận bài: 4/4/2024

Phản biện: 5/4/2024

Duyệt đăng: 8/5/2024

I. GIỚI THIỆU

Văn hóa và ngôn ngữ là hai yếu tố có mối liên hệ mật thiết và không thể tách rời. Văn hóa được định nghĩa là hệ thống các giá trị, niềm tin, hành vi và các biểu tượng được chia sẻ trong một cộng đồng cụ thể, trong khi ngôn ngữ là phương tiện truyền đạt các yếu tố này. Ngôn ngữ không chỉ là công cụ giao tiếp mà còn là biểu hiện của văn hóa, chứa đựng các giá trị, tư duy, và truyền thống của cộng đồng sử dụng ngôn ngữ đó.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng mạnh mẽ, việc giảng dạy ngoại ngữ không chỉ dừng lại ở việc truyền đạt các kỹ năng ngôn ngữ mà còn bao gồm việc hiểu và tôn trọng các

nền văn hóa khác nhau. Bài báo này tập trung vào vai trò của văn hóa bản địa trong giảng dạy ngoại ngữ, đặc biệt là cách mà việc tích hợp các yếu tố văn hóa địa phương có thể nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập. Việc giảng dạy ngoại ngữ thông qua lăng kính văn hóa không chỉ giúp học sinh hiểu biết sâu sắc hơn về ngôn ngữ mà còn giúp họ phát triển khả năng giao tiếp một cách toàn diện và hiệu quả trong môi trường đa văn hóa ngày nay.

Nghiên cứu tổng quan này nhằm giải quyết các vấn đề sau:

Ngôn ngữ và văn hóa gắn kết chặt chẽ và không

thể tách rời, do đó việc giảng dạy ngôn ngữ phải bao gồm cả yếu tố văn hóa.

Các phương pháp giảng dạy cụ thể giúp phát triển ICC, bao gồm tình huống văn hóa và phân tích tài liệu văn hóa.

Tích hợp văn hóa vào giảng dạy ngôn ngữ giúp học sinh trở thành những người giao tiếp toàn cầu, thích nghi với sự đa dạng văn hóa.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU TỔNG QUAN

Việc tích hợp văn hóa vào giảng dạy ngoại ngữ được củng cố bởi nhiều lý thuyết quan trọng. Trong số đó, hai mô hình nổi bật là mô hình năng lực giao tiếp liên văn hóa của Michael Byram (1997) và khung lý thuyết của Claire Kramsch (1993). Byram phát triển mô hình này với các thành phần chính như kiến thức (biết về văn hóa và ngôn ngữ), kỹ năng tương tác (sử dụng ngôn ngữ trong ngữ cảnh văn hóa khác), và thái độ (sẵn sàng tôn trọng và hiểu biết về các giá trị và niềm tin khác biệt). Tác giả khẳng định rằng việc phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa giúp học sinh không chỉ hiểu ngôn ngữ mà còn ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp đa văn hóa. Byram định nghĩa năng lực giao tiếp liên văn hóa (ICC) như khả năng của cá nhân không chỉ giao tiếp hiệu quả trong một ngôn ngữ mới mà còn có thể điều hướng các tình huống liên văn hóa một cách thành thạo. ICC bao gồm các kỹ năng không chỉ về ngôn ngữ mà còn về văn hóa, cho phép người học tương tác và hiểu biết sâu sắc trong các bối cảnh văn hóa khác nhau. Ông chia ICC thành năm thành phần chính:

Thái độ (Attitudes): Sự cởi mở và sẵn sàng khám phá, tôn trọng các giá trị, tín ngưỡng của nền văn hóa khác. Thái độ này bao gồm sự tò mò và sẵn sàng đặt câu hỏi thay vì phán xét.

Kiến thức (Knowledge): Hiểu biết về nền văn hóa bản địa và nền văn hóa mục tiêu, bao gồm cả kiến thức về các quy tắc xã hội, giá trị, phong tục, và cách giao tiếp. Kiến thức này giúp người học nắm bắt bối cảnh văn hóa của ngôn ngữ đang học.

Kỹ năng diễn giải và kết nối (Skills of Interpreting and Relating): Khả năng phân tích và diễn giải các hiện tượng văn hóa và liên kết chúng với kiến thức đã có của bản thân. Người học cần biết cách giải thích các hành vi văn hóa và so sánh chúng với nền văn hóa của mình.

Kỹ năng tương tác và khám phá (Skills of Discovery and Interaction): Kỹ năng thu thập và phân tích thông tin mới về nền văn hóa thông qua giao tiếp và tương tác thực tế. Người học phải biết

cách đặt câu hỏi và khám phá ý nghĩa của các tình huống giao tiếp mới.

Ý thức phản tư và phê phán (Critical Cultural Awareness): Khả năng đánh giá các quan điểm, thực hành của nền văn hóa khác một cách có suy nghĩ và phê phán. Điều này bao gồm việc phản tư về các giá trị và niềm tin của bản thân

Nghiên cứu của Byram đã xác định vai trò quan trọng của văn hóa trong giảng dạy ngoại ngữ. Cụ thể:

Tăng cường sự hiểu biết và thông thạo ngôn ngữ: Học sinh không chỉ học cách sử dụng ngôn ngữ mà còn hiểu cách nó được sử dụng trong ngữ cảnh văn hóa, giúp họ giao tiếp một cách hiệu quả hơn.

Phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa: Học sinh học cách đối phó và thích nghi với các tình huống giao tiếp trong các nền văn hóa khác nhau, điều này rất quan trọng trong một thế giới toàn cầu hóa.

Khuyến khích sự tôn trọng và đồng cảm: Việc học về văn hóa khác giúp học sinh phát triển sự tôn trọng và đồng cảm với các quan điểm và lối sống khác nhau, thúc đẩy hòa bình và sự hiểu biết quốc tế.

Tóm lại, sự tích hợp văn hóa trong giảng dạy ngoại ngữ không chỉ làm phong phú thêm quá trình học tập mà còn chuẩn bị cho học sinh những kỹ năng cần thiết để trở thành những công dân toàn cầu. Việc này đòi hỏi giáo viên phải có hiểu biết sâu sắc về mối quan hệ giữa ngôn ngữ và văn hóa, cũng như áp dụng các phương pháp giảng dạy sáng tạo và hiệu quả để hỗ trợ học sinh trong quá trình học tập ngôn ngữ và văn hóa.

Nghiên cứu của Claire Kramsch (1993) mang đến một cái nhìn sâu sắc về vai trò của văn hóa trong giảng dạy ngôn ngữ. Kramsch lập luận rằng ngôn ngữ không chỉ là một phương tiện giao tiếp mà còn là một phần không thể tách rời của văn hóa. Nghiên cứu nhấn mạnh rằng, để giảng dạy ngôn ngữ một cách hiệu quả, người dạy cần phải hiểu và truyền đạt các khía cạnh văn hóa của ngôn ngữ đó và đề xuất ngôn ngữ và văn hóa phải được dạy như là một thể thống nhất. Theo Kramsch, người học ngoại ngữ cần phải tiếp xúc với ngữ cảnh văn hóa của ngôn ngữ đó để thực sự hiểu và sử dụng ngôn ngữ một cách hiệu quả. Bà cho rằng việc giảng dạy ngôn ngữ phải bao gồm các hoạt động giúp học sinh nhận thức và phản ánh về sự khác biệt văn hóa, nhằm tạo ra một môi trường học tập nơi mà ngôn ngữ và văn hóa hỗ trợ lẫn nhau.

Fantini (2000) định nghĩa năng lực giao tiếp

liên văn hóa (IC) là khả năng tương tác hiệu quả và thích nghi với các bối cảnh văn hóa khác nhau. IC bao gồm sự hiểu biết sâu sắc về các giá trị, tín ngưỡng, hành vi và ngôn ngữ của cả nền văn hóa bản địa và văn hóa mục tiêu. Fantini nhấn mạnh rằng IC không chỉ liên quan đến kỹ năng ngôn ngữ mà còn bao gồm thái độ và kiến thức văn hóa. Khung lý thuyết của Fantini về IC bao gồm bốn thành phần chính:

Kiến thức (Knowledge): Hiểu biết về các quy tắc văn hóa, phong tục, và giá trị của nền văn hóa khác, bao gồm cả các quy ước giao tiếp và văn hóa ngôn ngữ.

Kỹ năng (Skills): Khả năng thực hiện các hành vi giao tiếp thích hợp trong bối cảnh văn hóa khác nhau, bao gồm cả kỹ năng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ.

Thái độ (Attitudes): Thái độ cởi mở, tôn trọng và sẵn sàng tìm hiểu về nền văn hóa khác, bao gồm sự tò mò và sẵn lòng thay đổi quan điểm cá nhân.

Nhận thức (Awareness): Khả năng tự nhận thức về các giá trị văn hóa của bản thân và đánh giá các quy tắc văn hóa của người khác một cách có phê phán.

Từ đó, Fantini đề xuất các phương pháp giảng dạy để phát triển IC, bao gồm:

Sử dụng tài liệu văn hóa (Cultural Artifacts): Kết hợp các tài liệu văn hóa như phim ảnh, sách, và bài hát để học sinh phân tích và hiểu sâu về văn hóa của ngôn ngữ mục tiêu. Điều này giúp họ không chỉ học ngôn ngữ mà còn nắm bắt được bối cảnh văn hóa sử dụng ngôn ngữ đó.

Hoạt động nhóm và thảo luận (Group Activities and Discussions): Thực hiện các hoạt động nhóm giúp học sinh thảo luận và phản ánh về các vấn đề văn hóa, từ đó phát triển sự hiểu biết và kỹ năng giao tiếp liên văn hóa.

Tương tác với người bản xứ (Interaction with Natives): Khuyến khích học sinh tương tác trực tiếp với người bản xứ qua các chương trình trao đổi hoặc các dự án hợp tác. Điều này giúp họ có cơ hội trải nghiệm thực tế và ứng dụng những gì đã học vào các tình huống giao tiếp thực tiễn.

Phản tư cá nhân (Personal Reflection): Sử dụng các bài tập phản tư để học sinh suy ngẫm về kinh nghiệm giao tiếp liên văn hóa của họ, nhận ra các điểm mạnh và hạn chế trong IC của mình, và lập kế hoạch phát triển.

Nghiên cứu của Fantini đã cung cấp một khung lý thuyết và thực tiễn phong phú cho việc phát

triển IC trong giảng dạy ngôn ngữ. Bằng cách nhấn mạnh rằng IC là một kỹ năng cần thiết trong bối cảnh toàn cầu hóa, Fantini khuyến khích giáo viên và học sinh không chỉ học ngôn ngữ mà còn phát triển khả năng thích nghi và giao tiếp hiệu quả trong các tình huống liên văn hóa. Điều này giúp họ trở nên tự tin và hiệu quả hơn trong giao tiếp toàn cầu, đồng thời thúc đẩy sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau giữa các nền văn hóa.

Trần Thị Mai (2018) đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm cải thiện việc giảng dạy tiếng Anh tích hợp văn hóa bản địa:

Phát triển tài liệu học tập: Cần phát triển các tài liệu giảng dạy mới có chứa nội dung văn hóa bản địa, giúp học sinh thấy được mối liên hệ giữa ngôn ngữ và văn hóa của họ.

Đào tạo giáo viên: Tăng cường đào tạo giáo viên về phương pháp giảng dạy tích hợp văn hóa, cung cấp cho họ kiến thức và kỹ năng cần thiết để dạy ngôn ngữ một cách hiệu quả.

Hoạt động liên văn hóa: Tổ chức các hoạt động ngoại khóa và dự án hợp tác với người bản xứ hoặc cộng đồng quốc tế để học sinh có cơ hội trải nghiệm và thực hành kỹ năng giao tiếp liên văn hóa.

Corbett (2003) chỉ ra rằng việc học ngôn ngữ không thể tách rời khỏi việc hiểu biết và tương tác với các nền văn hóa sử dụng ngôn ngữ đó. Cách tiếp cận này không chỉ dừng lại ở việc học các quy tắc ngôn ngữ mà còn khuyến khích học sinh phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa (Intercultural Communicative Competence - ICC). Theo Corbett, ngôn ngữ là một phần của văn hóa và việc giảng dạy ngôn ngữ phải bao gồm các khía cạnh văn hóa liên quan. Ông cho rằng sự hiểu biết về các yếu tố văn hóa như phong tục, tập quán, giá trị và niềm tin là cần thiết để học sinh có thể sử dụng ngôn ngữ một cách hiệu quả và thích hợp trong các tình huống giao tiếp thực tế. Corbett đề xuất nhiều phương pháp giảng dạy nhằm tích hợp yếu tố văn hóa vào giảng dạy tiếng Anh:

Sử dụng tình huống văn hóa (Cultural Scenarios): Tạo ra các tình huống thực tế mà trong đó học sinh phải giải quyết vấn đề hoặc thực hiện nhiệm vụ trong bối cảnh văn hóa khác nhau. Điều này giúp học sinh làm quen với cách thức giao tiếp và ứng xử trong các tình huống văn hóa cụ thể.

Phân tích tài liệu văn hóa (Cultural Analysis): Khuyến khích học sinh phân tích các tài liệu văn hóa như bài viết, video, và các cuộc trò chuyện để

hiểu sâu hơn về các giá trị và quy tắc văn hóa. Các tài liệu này có thể bao gồm các đoạn văn từ văn học, bài viết về phong tục, hoặc các chương trình truyền hình phản ánh các khía cạnh văn hóa.

Trao đổi văn hóa (Cultural Exchanges): Thực hiện các hoạt động trao đổi với người nói tiếng Anh bản ngữ hoặc người học tiếng Anh từ các nền văn hóa khác nhau để học sinh có cơ hội tương tác và trao đổi văn hóa thực tế. Các hoạt động này có thể bao gồm chương trình trao đổi học sinh, kết nối với người bản ngữ qua video, hoặc tham gia vào các dự án nhóm quốc tế.

Thảo luận liên văn hóa (Intercultural Discussions): Tổ chức các buổi thảo luận nhóm về các chủ đề văn hóa khác nhau, khuyến khích học sinh chia sẻ quan điểm và kinh nghiệm cá nhân. Những buổi thảo luận này giúp học sinh nhận thức được sự đa dạng và phức tạp của các nền văn hóa khác nhau.

Nghiên cứu của Corbett là một nguồn tài nguyên quý giá cho giáo viên tiếng Anh. Corbett khẳng định rằng sự hiểu biết văn hóa không chỉ làm phong phú quá trình học tập ngôn ngữ mà còn chuẩn bị cho học sinh trở thành những người giao tiếp toàn cầu, có khả năng thích nghi và tương tác hiệu quả trong thế giới đa dạng văn hóa hiện nay.

Nguyễn Thanh Bình (2015) nghiên cứu chi tiết về việc giảng dạy tiếng Anh tại Việt Nam, đặc biệt là việc tích hợp các yếu tố văn hóa Việt Nam trong quá trình giảng dạy. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm hiểu rõ thực trạng giảng dạy tiếng Anh, phân tích các thách thức liên quan đến văn hóa, và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Anh trong bối cảnh văn hóa địa phương. Tác giả phân tích các thách thức chính trong việc tích hợp văn hóa Việt Nam vào giảng dạy tiếng Anh, bao gồm:

Khác biệt về văn hóa: Sự khác biệt lớn giữa văn hóa Việt Nam và văn hóa của các nước nói tiếng Anh gây khó khăn cho học sinh trong việc hiểu và áp dụng ngôn ngữ một cách hiệu quả. Các giá trị, niềm tin và phong tục của văn hóa Việt Nam thường không được phản ánh trong tài liệu học tiếng Anh, dẫn đến khó khăn trong việc liên kết giữa nội dung học và thực tế văn hóa.

Hạn chế về tài liệu và phương pháp giảng dạy: Hầu hết các tài liệu giảng dạy tiếng Anh hiện nay chủ yếu dựa trên các nền văn hóa phương Tây, thiếu các yếu tố văn hóa Việt Nam. Phương pháp giảng dạy truyền thống cũng chưa chú trọng đến việc tạo ra một môi trường học tập liên văn hóa.

Khả năng của giáo viên: Nhiều giáo viên chưa được đào tạo đầy đủ về cách tích hợp văn hóa vào giảng dạy, thiếu kỹ năng và kiến thức để áp dụng các phương pháp giảng dạy liên văn hóa. Điều này gây hạn chế trong việc thiết kế và thực hiện các hoạt động học tập phù hợp với bối cảnh văn hóa của học sinh.

Trên cơ sở phân tích những khó khăn hạn chế đó, tác giả đưa ra một loạt giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy tiếng Anh thông qua việc tích hợp văn hóa Việt Nam:

Phát triển tài liệu giảng dạy phù hợp: Đề xuất phát triển và sử dụng các tài liệu giảng dạy có chứa nội dung văn hóa Việt Nam, giúp học sinh thấy được mối liên hệ giữa ngôn ngữ và văn hóa của họ. Các tài liệu này có thể bao gồm bài đọc, bài nghe, và các hoạt động tương tác liên quan đến các chủ đề văn hóa Việt Nam.

Đào tạo giáo viên: Tăng cường đào tạo giáo viên về các phương pháp giảng dạy liên văn hóa, giúp họ hiểu và áp dụng cách tiếp cận tích hợp văn hóa vào lớp học. Điều này bao gồm các khóa học nâng cao về phương pháp giảng dạy và các hội thảo về văn hóa và ngôn ngữ.

Phương pháp giảng dạy liên văn hóa: Khuyến khích áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực và tương tác, bao gồm các hoạt động nhóm, bài tập dự án về các chủ đề văn hóa, và các buổi thảo luận về sự khác biệt văn hóa. Các hoạt động này giúp học sinh không chỉ học tiếng Anh mà còn phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa.

Tạo cơ hội giao lưu văn hóa: Tạo điều kiện cho học sinh tham gia vào các chương trình giao lưu văn hóa, như các chuyến đi thực tế, các buổi giao lưu với người bản ngữ, hoặc các dự án hợp tác với học sinh từ các nền văn hóa khác. Những hoạt động này giúp học sinh trải nghiệm và hiểu sâu hơn về các nền văn hóa khác nhau.

Dimitrios Thanasoulas (2001) tập trung phân tích tầm quan trọng của việc dạy văn hóa trong lớp học ngoại ngữ và các phương pháp hiệu quả để tích hợp văn hóa vào giảng dạy. Thanasoulas lập luận rằng hiểu biết văn hóa là yếu tố thiết yếu để học sinh không chỉ học ngôn ngữ mà còn phát triển khả năng giao tiếp hiệu quả trong các bối cảnh văn hóa khác nhau. Ông chỉ ra rằng ngôn ngữ không tồn tại trong một khoảng trống văn hóa mà là sản phẩm của một nền văn hóa cụ thể, và việc học ngôn ngữ mà không hiểu biết về văn hóa của ngôn ngữ đó có thể dẫn đến hiểu lầm và giao tiếp không hiệu quả.

Kết nối ngôn ngữ và văn hóa: Ngôn ngữ và văn hóa có mối quan hệ chặt chẽ, trong đó ngôn ngữ thể hiện các giá trị, niềm tin, và cách ứng xử của một nền văn hóa. Hiểu biết văn hóa giúp người học nắm bắt được ngữ cảnh của các từ ngữ, cụm từ, và cách thức giao tiếp trong ngôn ngữ mục tiêu.

Phát triển năng lực giao tiếp: Thanasoulas nhấn mạnh rằng sự hiểu biết văn hóa là chìa khóa để phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa (Intercultural Communicative Competence - ICC), cho phép người học tương tác và giao tiếp hiệu quả trong các bối cảnh văn hóa khác nhau. Thanasoulas đề xuất nhiều phương pháp giảng dạy để tích hợp văn hóa vào lớp học ngoại ngữ:

Sử dụng tình huống văn hóa (Cultural Scenarios): Tạo ra các tình huống thực tế và yêu cầu học sinh xử lý chúng trong ngữ cảnh văn hóa của ngôn ngữ mục tiêu. Ví dụ, học sinh có thể thực hiện các kịch bản giao tiếp hàng ngày như đi mua sắm, hỏi đường, hoặc tham dự một bữa tiệc trong ngữ cảnh văn hóa khác.

Phân tích văn hóa (Cultural Analysis): Khuyến khích học sinh phân tích và thảo luận về các tài liệu văn hóa như phim, sách, và các bài viết. Việc này giúp học sinh hiểu sâu hơn về cách thức văn hóa ảnh hưởng đến ngôn ngữ và giao tiếp.

Trao đổi văn hóa (Cultural Exchanges): Tạo cơ hội cho học sinh tham gia vào các chương trình trao đổi văn hóa hoặc tương tác với người bản ngữ để học hỏi trực tiếp từ trải nghiệm thực tế. Các hoạt động như trao đổi email, kết nối qua mạng xã hội, hoặc tham gia vào các dự án hợp tác với học sinh từ các nền văn hóa khác cũng có thể giúp học sinh phát triển ICC.

Thảo luận nhóm và phản tư (Group Discussions and Reflection): Tổ chức các buổi thảo luận nhóm về các chủ đề văn hóa và yêu cầu học sinh phản tư về trải nghiệm của mình. Điều này giúp học sinh chia sẻ quan điểm và kinh nghiệm, từ đó nâng cao nhận thức về sự đa dạng văn hóa.

Nghiên cứu của Thanasoulas là một nguồn tài nguyên quý giá cho các nhà giáo dục ngôn ngữ, cung cấp các công cụ và chiến lược để tích hợp văn hóa vào giảng dạy ngoại ngữ, giúp học sinh không chỉ học ngôn ngữ mà còn trở thành những người giao tiếp toàn cầu có khả năng hiểu và tương tác hiệu quả với các nền văn hóa khác nhau.

Anthony J. Liddicoat và Angela Scarino (2013) đã định hình lại cách giảng dạy ngôn ngữ bằng cách nhấn mạnh sự gắn kết giữa ngôn ngữ và văn

hóa và khuyến khích việc dạy ngôn ngữ như một quá trình phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa (Intercultural Communicative Competence - ICC). Liddicoat và Scarino mở đầu cuốn sách bằng việc xây dựng nền tảng lý thuyết về giảng dạy ngôn ngữ liên văn hóa:

Mối quan hệ giữa ngôn ngữ và văn hóa: Các tác giả nhấn mạnh rằng ngôn ngữ và văn hóa không thể tách rời nhau. Ngôn ngữ là một phương tiện truyền tải văn hóa, chứa đựng các giá trị, niềm tin, và hành vi của người nói. Việc học ngôn ngữ mà không hiểu biết văn hóa sẽ dẫn đến giao tiếp không hiệu quả.

Năng lực giao tiếp liên văn hóa (ICC): ICC là khả năng của cá nhân để giao tiếp hiệu quả và thích nghi trong các bối cảnh văn hóa khác nhau. Nó không chỉ bao gồm khả năng ngôn ngữ mà còn cả hiểu biết về các quy tắc văn hóa và khả năng phản ứng phù hợp trong các tình huống liên văn hóa. ICC đòi hỏi người học phải phát triển kỹ năng phân tích, so sánh, và đánh giá các yếu tố văn hóa khác nhau.

Nghiên cứu của ông đã đề xuất một số phương pháp giảng dạy nhằm tích hợp văn hóa vào quá trình học ngôn ngữ, bao gồm:

Phương pháp tích hợp văn hóa (Cultural Integration): Kết hợp các yếu tố văn hóa vào tất cả các khía cạnh của chương trình giảng dạy ngôn ngữ, từ nội dung bài học đến các hoạt động học tập. Điều này bao gồm việc sử dụng tài liệu học tập phản ánh đa dạng văn hóa và thiết kế các hoạt động giúp học sinh khám phá và hiểu sâu hơn về các nền văn hóa khác nhau.

Hoạt động tương tác liên văn hóa (Intercultural Interaction Activities): Thiết kế các hoạt động tương tác trong lớp học nhằm khuyến khích học sinh tham gia vào các tình huống giao tiếp thực tế và khám phá các khía cạnh văn hóa của ngôn ngữ mục tiêu. Ví dụ, các bài tập kịch bản, thảo luận nhóm, và dự án hợp tác với người bản xứ.

Sử dụng tài liệu văn hóa (Cultural Artefacts): Sử dụng các tài liệu văn hóa như bài viết, video, và các sản phẩm văn hóa khác để học sinh phân tích và thảo luận. Điều này giúp học sinh hiểu sâu hơn về cách ngôn ngữ và văn hóa tương tác và ảnh hưởng lẫn nhau.

Phát triển kỹ năng phản tư (Reflective Skills Development): Khuyến khích học sinh tự suy ngẫm về trải nghiệm học tập của họ và cách các yếu tố văn hóa ảnh hưởng đến sự hiểu biết và kỹ năng giao tiếp của họ. Các bài tập phản tư giúp

học sinh nhận thức được sự đa dạng văn hóa và phát triển khả năng đánh giá và điều chỉnh hành vi giao tiếp của họ.

Tóm lại, nghiên cứu của Liddicoat và Scarino là một tài liệu hướng dẫn toàn diện cho các nhà giáo dục ngôn ngữ, cung cấp các công cụ và chiến lược để giảng dạy ngôn ngữ theo cách tích hợp văn hóa, giúp học sinh phát triển khả năng giao tiếp hiệu quả trong các tình huống văn hóa đa dạng và trở thành những công dân toàn cầu có khả năng thích nghi với sự đa dạng văn hóa.

Lê Thị Thu Hà (2020) phân tích sâu về thực tiễn và hiệu quả của việc giảng dạy tiếng Nhật khi tích hợp các yếu tố văn hóa Nhật Bản trong bối cảnh văn hóa Việt Nam. Nghiên cứu này đưa ra các quan sát, phân tích về phương pháp giảng dạy, những thách thức gặp phải và các đề xuất nhằm cải thiện hiệu quả dạy và học tiếng Nhật tại Việt Nam. Qua đó, cung cấp các thông tin chi tiết về thực tiễn giảng dạy tiếng Nhật tại Việt Nam:

Về phương pháp giảng dạy: Tác giả mô tả các phương pháp giảng dạy phổ biến, bao gồm giảng dạy trực tiếp, sử dụng tài liệu văn hóa Nhật Bản như phim, âm nhạc, và bài viết về văn hóa Nhật. Tuy nhiên, còn nhiều thách thức trong việc tích hợp một cách toàn diện các yếu tố văn hóa này vào chương trình học.

Về nhận thức văn hóa: Một điểm nhấn mạnh trong nghiên cứu là sự hiểu biết của học sinh về văn hóa Nhật Bản. Học sinh thường có kiến thức hạn chế về văn hóa thực tế của Nhật Bản, điều này ảnh hưởng đến khả năng giao tiếp và ứng xử trong các tình huống văn hóa cụ thể.

Tương tác văn hóa: Tác giả cũng xem xét mức độ tương tác văn hóa giữa học sinh và người bản

xứ Nhật Bản thông qua các chương trình trao đổi, dự án hợp tác, và các hoạt động ngoại khóa. Các hoạt động này giúp học sinh trải nghiệm thực tế và nâng cao khả năng giao tiếp liên văn hóa.

Những nghiên cứu này cho thấy một sự nhất quán trong việc nhấn mạnh tầm quan trọng của văn hóa trong giảng dạy ngôn ngữ. Các tác giả đều khẳng định rằng việc hiểu biết và tích hợp văn hóa vào quá trình học tập giúp học sinh không chỉ nắm vững ngôn ngữ mà còn có khả năng giao tiếp một cách tự tin và hiệu quả trong các bối cảnh văn hóa đa dạng.

Nghiên cứu của Lê Thị Thu Hà (2020) đặc biệt làm nổi bật vai trò của sự hiểu biết văn hóa trong việc giảng dạy tiếng Nhật tại Việt Nam, cung cấp những bằng chứng cụ thể về cách mà phương pháp giảng dạy liên văn hóa có thể được áp dụng thành công trong thực tế. Điều này cũng phù hợp với các khung lý thuyết được phát triển bởi Byram, Corbett, và Liddicoat & Scarino, nhấn mạnh rằng sự phát triển ICC là mục tiêu chính trong giảng dạy ngôn ngữ.

III. KẾT LUẬN

Tổng quan các nghiên cứu cho thấy rằng giảng dạy ngôn ngữ thứ hai tích hợp văn hóa không chỉ là một phương pháp tiếp cận hiệu quả mà còn là cần thiết để chuẩn bị cho học sinh trở thành những người giao tiếp toàn cầu có khả năng thích ứng với sự đa dạng văn hóa. Các phương pháp và chiến lược được đề xuất không chỉ cải thiện kỹ năng ngôn ngữ mà còn thúc đẩy sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau giữa các nền văn hóa, giúp học sinh phát triển toàn diện và trở nên linh hoạt trong môi trường đa văn hóa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nguyễn Thanh Bình. (2015). *Giảng dạy tiếng Anh trong bối cảnh văn hóa Việt Nam: Thực trạng và giải pháp*. Luận văn Thạc sĩ, Đại học Quốc gia Hà Nội
- Byram, M. (1997). *Teaching and Assessing Intercultural Communicative Competence*. Multilingual Matters.
- Corbett, J. (2003). *An Intercultural Approach to English Language Teaching*. Multilingual Matters.
- Fantini, A. E. (2000). *A Central Concern: Developing Intercultural Competence*. School for International Training.
- Kramsch, C. (1993). *Context and Culture in Language Teaching*. Oxford University Press.
- Lê Thị Thu Hà. (2020). *Giảng dạy ngôn ngữ thứ hai trong bối cảnh văn hóa: Nghiên cứu trường hợp tiếng Nhật tại Việt Nam*. Báo cáo nghiên cứu, Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
- Liddicoat, A. J., & Scarino, A. (2013). *Intercultural Language Teaching and Learning*. Wiley-Blackwell.
- Trần Thị Mai. (2018). *Ứng dụng văn hóa bản địa trong giảng dạy tiếng Anh cho học sinh trung học cơ sở tại thành phố Hồ Chí Minh*. Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Sư phạm TP.HCM
- Thanasoulas, D. (2001). *The Importance of Teaching Culture in the Foreign Language Classroom*. *Radical Pedagogy*, 3(3).